

Họ và tên :
 Lớp :

KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG CUỐI KÌ II
Môn Tiếng Anh - Lớp 4
(Thời gian làm bài: 40 phút)

Marks	Q1	Q2	Q3	Q4	Q5	Q6	Q7	Q8	Total

PART 1: LISTENING (20 Minutes)

I. Listen and match (Em hãy nghe rồi nối với bức tranh tương ứng) (1pt)



A
1

2

B
3

4

C
5



D

E

II. Listen and number. (Em hãy nghe rồi đánh số thứ tự 1,2,3,4 vào bức tranh theo thứ tự nội dung nghe được) (1pt)

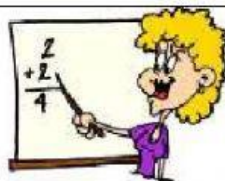
A



B



C



D



III. Listen and complete. (Em hãy nghe và điền chữ cái thích hợp vào chỗ trống) (2pts)

1. p_ n_c	2. sa_ s_ge
3. br_ _ d	4.c_me_a

IV. Listen and tick (Nghe và đánh dấu ✓ vào tranh mà em nghe được) (1pt)

1.  A ☐ B ☐	2.   A ☐ B ☐
3.   A ☐ B ☐	4.   A ☐ B ☐

PART II- READING AND WRITING (ĐỌC VÀ VIẾT) (25 minutes)

V. Read and tick (✓) Y (yes) or N (no) (1pt) (Em hãy đọc rồi đánh dấu tick (✓) vào cột Y(yes) hoặc N(no).

My name is Nam. I'm ten years old. I'm a pupil at Le Van Tam Primary School. I'm in class 4A. There are twenty-two pupils in my class. I like reading very much. I often go to the library in my free time. My favourite subject is English. I usually play badminton with my friends in our breaktime because I love sports too.



	Yes	No
1. Nam is ten years old.		
2. There are twenty-three pupils in his class		
3. His favourite subject is Math.		
4. His favourite sport is badminton.		

VI. Look and read. Put a tick (✓) or a cross (✗) in the box (Em hãy nhìn tranh, đọc và đánh dấu ✓ hoặc ✗ vào ô vuông) (1pt)

1. This is an umbrella.

☐


2. It's a sausage.

☐


3. That is a crocodile

☐


4. That is a shirt.

☐


VII. Look at the pictures and the letters. Write the words. (Em hãy nhìn tranh và các chữ cái cho sẵn rồi sắp xếp lại thành từ đúng) (1pt)



1. menkoy



2. eanjs



3. mecara



4. T-irtsh

VIII. Complete the sentences (Hoàn thành các câu sau) (2pts)

1. What animal is that ? It's a	
2. What's his job ? He's a.....	
3. What's he wearing? He's wearing a	
4. What's your favourite food ? It's	